

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỐ

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt;

Căn cứ Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải, giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 003019/BB-VPHC do ông Nguyễn Ngọc Trường, Cán bộ Đội Cảnh sát giao thông - trật tự, Công an thị xã Đức Phổ lập ngày 25/3/2024;

Xét đề nghị của Trưởng Công an thị xã Đức Phổ tại Tờ trình số 697/TTr-CATX(GT) ngày 01/4/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân có tên sau đây:

Họ và tên: Võ Hữu Dur.

Giới tính: Nam.

Ngày, tháng, năm sinh: 10/06/1971.

Quốc tịch: Việt Nam.

Nơi ở hiện tại: Tổ dân phố Hải Tân, phường Phổ Quang, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Số căn cước công dân: 051071004645; ngày cấp: 28/06/2021; nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

Là chủ phương tiện xe ô tô tải tự đồ mang biển kiểm soát 76C-021.76.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Vào lúc 11 giờ 54 phút ngày 25/3/2024, tại Km 1097 + 500 Quốc lộ 1 thuộc phường Phổ Hòa, thị xã Đức Phổ,

ông Võ Hữu Dư là chủ xe ô tô tải tự đồ mang biển kiểm soát 76C-021.76 đã có hành vi vi phạm:

Trực tiếp điều khiển phương tiện thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 8 Điều 24 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ.

3. Quy định tại: điểm a khoản 12 Điều 30 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt (*được sửa đổi bởi điểm o, khoản 17, Điều 2 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải, giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng*).

4. Các tình tiết tăng nặng (nếu có): Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ (nếu có): Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể: **19.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười chín triệu đồng).**

b) Hình thức xử phạt bổ sung:

- Tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe hạng C (số 510137001862, do Sở Giao thông vận tải Quảng Ngãi cấp ngày 28/6/2023, có giá trị đến ngày 28/6/2028); thời hạn tước 04 tháng, kể từ ngày Quyết định xử phạt vi phạm hành chính có hiệu lực thi hành.

- Tước quyền sử dụng phù hiệu số XT5123004320 (của phương tiện mang biển kiểm soát 76C-021.76) thuộc Hộ kinh doanh Vy - Dư, do Sở Giao thông vận tải Quảng Ngãi cấp, có giá trị đến ngày 12/10/2024; thời hạn tước 02 tháng, kể từ ngày Quyết định xử phạt vi phạm hành chính có hiệu lực thi hành.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Võ Hữu Dư là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

- Ông Võ Hữu Dư có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Võ Hữu Dư không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

- Ông Võ Hữu Dư phải nộp tiền phạt tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn - Chi nhánh thị xã Đức Phổ (*địa chỉ: 17 Đỗ Quang Thắng, tổ dân phố 6, Phường Nguyễn Nghiêm, thị xã Đức Phổ*) trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

- Ông Võ Hữu Dư có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn - Chi nhánh thị xã Đức Phổ để thu tiền phạt.

3. Giao cho Công an thị xã Đức Phổ để tổ chức thực hiện Quyết định này.

4. Gửi cho Sở Giao thông vận tải Quảng Ngãi để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND thị xã;
- Phòng Tư pháp thị xã;
- VP HĐND&UBND thị xã;
- Lưu: VT, Hồ sơ.



CHỦ TỊCH

Bùi Văn Lý